

Số: 36/QĐ-SGDHCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành viên giao dịch
tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

**TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 11/05/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh thành Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 2881/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 146/2014/TT-BTC ngày 06/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ;

Căn cứ Quy chế hướng dẫn việc hợp nhất công ty chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 548/QĐ-UBCK ngày 24/07/2014 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT ngày 28/11/2014 của Hội đồng Quản trị Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành viên giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 175/UBCK-PTTT ngày 15/01/2015 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành viên giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Phòng Quản lý Thành viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành viên giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 04/2013/QĐ-SGDHCM ngày 20/05/2013 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh như sau:



1. Sửa đổi khoản 5 Điều 2 như sau:

“5. *Hội đồng xét duyệt tư cách thành viên* là hội đồng do Tổng Giám đốc SGDCK Tp.HCM ký quyết định thành lập, có trách nhiệm giúp Tổng Giám đốc trong việc xét chấp thuận, đình chỉ hoạt động giao dịch và chấm dứt tư cách thành viên. Quy chế làm việc của Hội đồng xét duyệt tư cách thành viên do Tổng Giám đốc SGDCK Tp.HCM quy định.

2. Bổ sung khoản 7 Điều 2 như sau:

“7. *Ngày hợp nhất* là ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép thành lập và hoạt động cho công ty chứng khoán hình thành sau hợp nhất.”

3. Bổ sung khoản 5 Điều 4 như sau:

“5. Trường hợp các công ty chứng khoán đã là thành viên của SGDCK Tp.HCM thực hiện hợp nhất muốn đăng ký thành viên cho công ty hình thành sau hợp nhất phải đồng gửi hồ sơ chấm dứt tư cách thành viên đối với các công ty tham gia hợp nhất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 24 Quy chế này trước ngày dự kiến chấm dứt tư cách thành viên ít nhất bảy (07) ngày làm việc và hồ sơ đăng ký thành viên cho công ty hình thành sau hợp nhất do người đại diện theo pháp luật của các công ty tham gia hợp nhất ký bao gồm:

- a. Đơn đăng ký làm thành viên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.
- b. Nghị quyết của Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên của các công ty tham gia hợp nhất cam kết sử dụng nguyên trạng cơ sở vật chất, hệ thống, phần mềm giao dịch, thông số kỹ thuật, địa điểm kết nối trực tuyến, nhân sự, quy trình, quy chế hiện tại của một trong các công ty tham gia hợp nhất cho công ty hình thành sau hợp nhất;
- c. Tài liệu mô tả hệ thống công nghệ thông tin, danh sách cán bộ tin học kèm bản sao hợp lệ các văn bằng chứng chỉ về công nghệ thông tin;
- d. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên, Chủ sở hữu của các công ty tham gia hợp nhất về việc hợp nhất công ty chứng khoán;
- đ. Điều lệ của công ty chứng khoán hình thành sau hợp nhất;
- e. Hồ sơ cấp thẻ đại diện giao dịch theo quy định tại Chương V Quy chế này đối với trường hợp công ty hình thành sau hợp nhất thay đổi đại diện giao dịch.”

4. Bổ sung khoản 10 Điều 5 như sau:

“10. Đối với hồ sơ đăng ký thành viên cho công ty hình thành sau hợp nhất theo khoản 5 Điều 4 Quy chế này:

- a. Trong vòng một (01) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký thành viên, SGDCK Tp.HCM đăng thông tin về việc tiếp nhận hồ sơ trên phương tiện công bố thông tin của SGDCK Tp.HCM.
- b. Trong vòng ba (03) ngày làm việc tiếp theo, SGDCK Tp.HCM có văn bản yêu cầu các công ty tham gia hợp nhất sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

- c. SGDCK Tp.HCM cấp quyết định chấp thuận tư cách thành viên sau khi hồ sơ đăng ký thành viên đầy đủ và hợp lệ. Ngày cấp quyết định chấp thuận tư cách thành viên sẽ cùng với ngày hợp nhất mà Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo cho SGDCK Tp.HCM.
- d. Trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi có quyết định cấp dấu của cơ quan có thẩm quyền, công ty chứng khoán hình thành sau hợp nhất có nghĩa vụ hoàn thiện và bổ sung đầy đủ hồ sơ đăng ký thành viên theo yêu cầu của SGDCK Tp.HCM.

5. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 8 như sau:

“b. Báo cáo quý: Trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày kết thúc quý, thành viên phải gửi Báo cáo tài chính quý”

6. Bổ sung nội dung tại điểm d khoản 1 Điều 8 như sau:

“- Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, thành viên phải nộp báo cáo về tình hình đầu tư chứng khoán theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Thông tư số 146/2014/TT-BTC ngày 06/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ.”

7. Sửa đổi khoản 2 Điều 20 như sau:

“2. Đối với trường hợp đình chỉ giao dịch quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 22 Quy chế này, Tổng Giám đốc SGDCK Tp.HCM sẽ ra Quyết định đình chỉ hoạt động giao dịch của thành viên ngay sau khi có quyết định của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Các trường hợp đình chỉ hoạt động giao dịch còn lại và buộc chấm dứt tư cách thành viên, Hội đồng xét duyệt tư cách thành viên của SGDCK Tp.HCM kiến nghị hình thức xử lý vi phạm để Tổng Giám đốc xem xét và quyết định.”

8. Sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 23 như sau:

“d. Bị sáp nhập, giải thể hoặc phá sản.”

9. Sửa đổi nội dung tại gạch đầu dòng thứ 3 điểm a khoản 1 Điều 24 như sau:

“- Phương án xử lý nghĩa vụ tài chính chưa hoàn thành đối với SGDCK Tp.HCM; Phương án xử lý tài khoản giao dịch của khách hàng và Hợp đồng chuyển giao tài khoản giao dịch khách hàng cho thành viên khác đối với trường hợp thành viên dự định chấm dứt tư cách thành viên tại tất cả các Sở giao dịch chứng khoán hoặc đang là thành viên duy nhất tại SGDCK Tp.HCM. Phương án xử lý tài khoản giao dịch của khách thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 15 Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán.”

10. Sửa đổi điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 24 như sau:

“d. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, SGDCK Tp.HCM ra thông báo ngừng giao dịch (nếu có) và các nghĩa vụ thành viên phải thực hiện với SGDCK Tp.HCM, đồng thời công bố thông tin ngày ngừng giao dịch trên phương tiện công bố thông tin của SGDCK Tp.HCM. Ngày ngừng giao dịch do SGDCK Tp.HCM quyết định.



- d. Thành viên phải thực hiện công bố thông tin về việc tự nguyện chấm dứt tư cách thành viên và các nội dung khác theo yêu cầu của SGDCK Tp.HCM trên một (01) tờ báo viết hàng ngày có phạm vi phát hành toàn quốc trong ba (03) số liên tiếp, trên trang thông tin điện tử và các địa điểm kinh doanh của thành viên.”

11. Sửa đổi khoản 2 Điều 24 như sau:

“2. Chấm dứt tư cách thành viên bắt buộc:

- a. Đối với trường hợp chấm dứt tư cách thành viên bắt buộc quy định tại điểm e khoản 2 Điều 23 Quy chế này, SGDCK Tp.HCM thông báo bằng văn bản cho thành viên và công bố thông tin về việc buộc chấm dứt tư cách thành viên trên phương tiện công bố thông tin của SGDCK Tp.HCM.
- b. Các trường hợp còn lại quy định tại khoản 2 Điều 23 Quy chế này, SGDCK Tp.HCM thông báo bằng văn bản cho thành viên về việc ngừng giao dịch để chấm dứt tư cách thành viên bắt buộc, các nghĩa vụ của thành viên, đồng thời công bố thông tin này trên phương tiện công bố thông tin của SGDCK Tp.HCM.
- c. SGDCK Tp.HCM ra Quyết định chấm dứt tư cách thành viên sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày thông báo buộc chấm dứt tư cách thành viên theo điểm a Khoản này hoặc thông báo ngừng giao dịch để chấm dứt tư cách thành viên theo điểm b Khoản này trên các phương tiện công bố thông tin của SGDCK Tp.HCM. SGDCK Tp.HCM có thể ra Quyết định chấm dứt tư cách thành viên sớm hơn thời gian này nếu thành viên hoàn tất các nghĩa vụ đối với SGDCK Tp.HCM. Ngày chấm dứt tư cách thành viên do SGDCK Tp.HCM quyết định.”

12. Sửa đổi khoản 4 Điều 24 như sau:

“4. Công ty chứng khoán có trách nhiệm thực hiện mọi nghĩa vụ về phí đối với SGDCK Tp.HCM, kể cả trường hợp bị SGDCK Tp.HCM chấm dứt tư cách thành viên.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 / 03 /2015.

Điều 3. Giám đốc phòng Hành chính Tổng hợp, Giám đốc phòng Quản lý Thành viên, Giám đốc các phòng ban thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *h*



Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN, HĐQT, BKS;
- CTCK, TTLK;
- Lưu VT, TV, (93). / *h*